

Số: /KH-UBND

Chí Linh, ngày tháng 12 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Cải cách hành chính nhà nước thành phố Chí Linh năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch thực hiện công tác CCHC nhà nước tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch về cải cách hành chính nhà nước năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 23/12/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Chí Linh về thực hiện CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 23/CT-TU ngày 27/5/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Chí Linh về tiếp tục tăng cường công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố. Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Chí Linh xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2025, như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; các nhiệm vụ trong năm cuối của Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng, sắp xếp hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ thành phố đến xã, phường, thị trấn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp vì Nhân dân phục vụ.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng CCHC và cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, năng lực cạnh tranh, sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng đạo đức công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC; xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất đạo đức, chính trị; vững vàng về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy với

công việc; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đơn giản, nhanh gọn, đúng quy định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

## **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp, khả thi với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm hiệu quả, đúng thời gian, bám sát sự chỉ lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Thành ủy, UBND thành phố.

- Xác định CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường cần xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; phân đầu hoàn thành 100% nhiệm vụ CCHC đề ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra thực hiện CCHC, việc chấp hành kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân, người đứng đầu trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Gắn trách nhiệm, vai trò người đứng đầu với kết quả thực hiện công tác CCHC của cơ quan, đơn vị; tiếp tục lấy CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng trong công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức cũng như bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

## **II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Ban hành kế hoạch CCHC của thành phố; xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ và thực hiện đầy đủ vai trò, trách nhiệm tập thể, cá nhân trong việc thực hiện các nội dung CCHC đạt hiệu quả; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC; chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2025 của thành phố.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền CCHC năm 2025; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, quán triệt thực hiện CCHC thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú, mang lại hiệu quả thiết thực, phù hợp tình hình thực tiễn.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra CCHC; thực hiện kiểm tra trực tiếp về công tác CCHC trên 40% các phòng chuyên môn và UBND các xã, phường; đẩy mạnh kiểm tra đột xuất, tập trung kiểm tra các cơ quan, đơn vị có nhiều thủ tục hành chính giao dịch với người dân và doanh nghiệp nhằm đôn đốc, hướng dẫn

trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương mạnh dạn đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới, cách làm hay mang lại hiệu quả trong công tác CCHC góp phần phục vụ tốt hơn cho người dân, doanh nghiệp; ưu tiên xét, công nhận và biểu dương các sáng kiến trong CCHC có hiệu quả ứng dụng thiết thực, phạm vi ảnh hưởng trên toàn thành phố. Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện CCHC.

- Triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của thành phố. Tổ chức thực hiện công tác xác định Chỉ số CCHC của UBND thành phố và việc đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính UBND các xã, phường năm 2025 theo đúng quy định.

- Chủ động, tích cực triển khai thực hiện hoàn thành đúng tiến độ, đạt hiệu quả các nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao năm 2025. Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn thành phố; xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

## **2. Cải cách thể chế**

Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân (HĐND) và UBND trên địa bàn bảo đảm đúng quy trình, tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ và khả thi. Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại các phòng ban, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường. Thường xuyên rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành để kịp thời hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung cho đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn.

### **2.1. Chỉ tiêu**

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố được ban hành đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tiễn, mang tính khả thi cao.

- 100% các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành được kiểm tra, rà soát để kịp thời phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp với quy định của pháp luật. Công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực hàng năm kịp thời.

- Thực hiện đầy đủ 02 hoạt động theo dõi thi hành pháp luật (kiểm tra tình hình thi hành pháp luật; điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật) và ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

- Thực hiện đạt 100% kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

## 2.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục triển khai thi hành các luật, bộ luật được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp đảm bảo các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực được phổ biến rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố, trọng tâm là nâng cao chất lượng công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật, thực hiện tốt vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật. Thực hiện việc tham gia ý kiến đóng góp vào các dự án luật, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và của tỉnh.

- Thường xuyên tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, nhất là ở các lĩnh vực: tổ chức bộ máy; cán bộ, công chức, viên chức; quản lý đất đai, môi trường; quy hoạch, xây dựng; tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản...; xã hội hóa và quản lý cung ứng dịch vụ công để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

## 3. Cải cách thủ tục hành chính

### 3.1. Chỉ tiêu

- 100% TTHC được rà soát, niêm yết công khai kịp thời, đúng quy định. Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn; 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC được số hóa theo quy định. Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc

thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đạt chỉ tiêu cấp trên giao.

- 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến sử dụng biên lai điện tử thanh toán phí, lệ phí đạt từ 90% trở lên, đặc biệt trong lĩnh vực đất đai.

- 90% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- 100% thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến một phần, toàn trình; trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, của tỉnh và của thành phố.

- Nâng cao tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến; đáp ứng đầy đủ nhu cầu chứng thực điện tử của người dân, tổ chức.

- Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó do quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ. Mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp đạt từ 96% trở lên; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 87%.

### 3.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn năm 2025; thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Thực hiện rà soát, đơn giản hóa TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC; công khai, niêm yết TTHC đảm bảo kịp thời, đúng quy định; đề xuất loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có; đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Theo dõi, đôn đốc việc thanh toán phí, lệ phí trực tuyến tại Bộ phận Một cửa thành phố và các xã, phường.

## 4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

#### 4.1. Chỉ tiêu

- Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế các cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết Trung ương; Đề án, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Thành ủy; 100% cơ quan, phòng chuyên môn được sắp xếp theo đúng quy định.

- Tiếp tục giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2024 (thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền, đạt 100 % kế hoạch).

- Thực hiện biên chế hành chính và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập không vượt quá so với tổng số biên chế hành chính và số lượng người làm việc được giao.

#### 4.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị; tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện Phương án, Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của cấp có thẩm quyền.

- Rà soát, bổ sung, ban hành lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố theo hướng dẫn.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

- Thực hiện tinh giản biên chế theo đúng Kế hoạch lộ trình đề ra. Đề nghị và thực hiện đảm bảo chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong sắp xếp tổ chức bộ máy của tỉnh.

- Tăng cường thực hiện phân cấp, phân quyền, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp theo quy định.

- Đẩy mạnh việc chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, đẩy mạnh hình thức tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

### **5. Cải cách chế độ công vụ**

#### 5.1. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định; thực hiện tuyển dụng đúng trình tự, thủ tục và thời gian.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; cán bộ, công chức, viên chức được quán triệt, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về công tác CCHC, kỹ năng giải quyết công việc để tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

## 5.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Thực hiện các văn bản, hướng dẫn về quy định trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực theo quy định; bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thường xuyên rà soát chất lượng các mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá việc đáp ứng các quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý, tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp; xây dựng, tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp, yêu cầu vị trí việc làm và nâng cao trách nhiệm, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực thực thi công vụ.

- Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, luân chuyển, quy hoạch và chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng chức danh nghề nghiệp; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức kịp thời, đúng quy định.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc thực hiện theo chương trình khung của Bộ Nội vụ; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức; từng bước lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ đảm bảo phù hợp thực tế của đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ;

thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, nhất là vi phạm về đạo đức công vụ.

## **6. Về cải cách tài chính công**

### **6.1. Chỉ tiêu**

- Đảm bảo tính ổn định, bền vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của Chính phủ, của tỉnh, phấn đấu hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách được giao; đảm bảo tỷ lệ vốn giải ngân vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước đạt trên 95% kế hoạch được giao.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước, quy định về sử dụng các nguồn tài chính và phân phối kết quả tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- 100% cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công. Đối với phương án xử lý, sắp xếp nhà đất, các cơ quan, đơn vị sau có phương án tổng thể được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì phải thực hiện phương án xử lý, sắp xếp lại cụ thể theo quy định.

- 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công, quy chế chi tiêu nội bộ. Bảo đảm thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính, không có sai phạm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

### **6.2. Nhiệm vụ và giải pháp**

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 về công khai ngân sách nhà nước; đa dạng hoá các hình thức công khai ngân sách nhà nước; hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước của các địa phương.

- Quản lý dự toán thu, chi ngân sách theo chỉ đạo của tỉnh, thành phố về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 phù hợp với thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, gắn với kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 130/2005/NĐ-CP gắn với việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.



- Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về chế độ, chính sách tài chính và thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư thực hiện các dự án trên địa bàn thành phố.

## **7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số**

### **7.1. Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống Thư điện tử công vụ mail.haiduong.gov.vn trong xử lý và giải quyết công việc.

- 80% hồ sơ công việc tại thành phố và 70% hồ sơ công việc tại cấp xã, phường được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% các phòng, ban, ngành, UBND cấp xã báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh, Chính phủ.

- Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc: 100% cấp thành phố, 80% cấp xã, phường.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% Cổng/Trang thông tin điện tử cấp xã cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và được kết nối với Cổng thông tin điện tử của thành phố.

- 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

- Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

- Số hoá, xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu Quốc gia bao gồm: các cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp.... Tạo nền tảng phát triển chính quyền số của thành phố; từng bước mở dữ liệu của các cơ

quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

Đảm bảo 100% UBND cấp xã, phường bố trí cán bộ chuyên trách theo dõi, vận hành hệ thống CNTT tại cơ quan, đơn vị.

50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

100% các hệ thống thông tin của thành phố, UBND các xã, phường đã được phê duyệt cấp độ 1, được áp dụng phương án bảo đảm an toàn thông tin phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## 7.2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm 2025. Triển khai kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước đến các hệ thống mạng của các cơ quan, đơn vị trong thành phố.

- Khai thác có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư trên địa bàn tỉnh; duy trì hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống Thu điện tử công cụ, chữ ký số.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc. Cung cấp trên môi trường điện tử các TTHC có nhu cầu lớn, liên quan đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của UBND tỉnh; khai thác và sử dụng hiệu quả Cổng dịch vụ công, Hệ thống một cửa điện tử của thành phố, xã phường; triển khai các giải pháp tiếp tục nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến qua dịch vụ công và qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả các cấp.

- Quản lý văn bản, tài liệu điện tử, tài liệu họp, phòng họp trực tuyến, quản lý kế hoạch và theo dõi công việc qua mạng,... để đổi mới phương thức làm việc truyền thống sang môi trường trực tuyến sử dụng nền tảng số.

- Quan tâm đầu tư xây dựng hạ tầng CNTT, hệ thống an toàn thông tin; phát triển trang thông tin điện tử cấp xã, phường, đẩy nhanh việc thực hiện chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số trên địa bàn thành phố.

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về an toàn thông tin mạng; Triển khai mô hình bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách, phụ trách công nghệ thông tin của các cơ quan, đơn vị; bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, tổ công nghệ số cộng đồng, người dân nhằm thực hiện tốt việc

vận hành, khai thác, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin tin và xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động quản lý, chỉ đạo điều hành, chuyên môn nghiệp vụ trong các cơ quan, đơn vị.

### **8. Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội**

- Ban hành và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức; bảo đảm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Ban hành, triển khai tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, địa phương phấn đấu đạt, vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân giao năm 2025.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường**

- Trên cơ sở Kế hoạch thực hiện công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 và Kế hoạch thực hiện CCHC năm 2025 của thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, phường chỉ đạo xây dựng kế hoạch CCHC năm 2025 của cơ quan, đơn vị; trong đó cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu cải cách hành chính năm 2025 theo đặc điểm, tình hình thực tế và yêu cầu về CCHC trong giai đoạn hiện nay; phân công rõ trách nhiệm, bố trí nguồn lực, kinh phí tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả.

- Các cơ quan chuyên môn thuộc thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan mình theo chức năng, nhiệm vụ. Chủ động đề xuất UBND thành phố những nhiệm vụ, giải pháp cần có sự phối hợp chỉ đạo trong quá trình thực hiện, đảm bảo tiến độ, chất lượng và thời gian yêu cầu.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp thực hiện nghiêm túc cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm thước đo chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch CCHC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị; thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo định kỳ (quý, 6 tháng, năm) về UBND thành phố (qua phòng Nội vụ) đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định.

- Trường hợp tên gọi của cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì thực hiện các nội dung CCHC có sự thay đổi do thực hiện sáp nhập, sắp xếp bộ máy thì cơ quan mới được hình thành có chức năng, nhiệm vụ tương ứng chịu trách nhiệm tiếp tục đảm nhận việc tham mưu thực hiện, không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến các nội dung nhiệm vụ được giao.

## **2. Trách nhiệm một số cơ quan, đơn vị**

### **2.1. Phòng Nội vụ**

- Cơ quan thường trực về công tác CCHC có trách nhiệm tham mưu giúp UBND thành phố tổ chức thực hiện nội dung công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện CCHC; tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC theo Kế hoạch này; tham mưu giúp UBND thành phố, Hội đồng thẩm định của thành phố ban hành kế hoạch và văn bản chỉ đạo để triển khai việc thực hiện xác định Chỉ số CCHC hằng năm của UBND thành phố và UBND các xã, phường; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo, đề xuất biện pháp khi có khó khăn, vướng mắc trong việc xác định Chỉ số CCHC hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND thành phố, Ban Chỉ đạo CCHC thành phố về công tác chỉ đạo, điều hành, việc cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ và thông tin, tuyên truyền CCHC; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn các nội dung liên quan đến thực hiện công tác CCHC.

- Xây dựng và chủ trì tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra CCHC, kế hoạch tuyên truyền CCHC, kế hoạch điều tra mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với công tác CCHC các xã, phường, kế hoạch điều tra mức độ hài lòng đối với các cơ quan chuyên môn năm 2025; kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo các giải pháp đột phá để duy trì và nâng cao điểm số Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) thuộc топ các huyện, thị xã, thành phố có điểm Chỉ số CCHC dẫn đầu trong tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố Kế hoạch khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng phục vụ và cung cấp dịch vụ hành chính công của cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

- Tham mưu UBND thành phố kịp thời khen thưởng, động viên, lan tỏa các tập thể, cá nhân có những sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả về công tác CCHC; đề xuất hình thức xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp, xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo chi cho các nội dung CCHC theo Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Định kỳ, tổng hợp báo cáo Sở Nội vụ và UBND tỉnh về tình hình, kết quả công tác CCHC trên địa bàn thành phố.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC các lĩnh vực: “Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính”, “Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước”, “Cải cách chế độ công vụ” và Phần điều tra XHH của UBND thành phố và UBND các xã, phường. Thẩm định, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC UBND các xã, phường các lĩnh vực tương ứng.

## **2.2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND thành phố chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

- Có trách nhiệm phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu UBND thành phố giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác Cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

- Tham mưu UBND thành phố xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND thành phố thực hiện các biện pháp về cải cách thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; đôn đốc, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, công tác kiểm soát TTHC.

- Chủ trì, tham mưu triển khai thực hiện việc theo dõi, cập nhật thủ tục hành chính trên trang Cổng Dịch vụ công của tỉnh, thành phố, Cổng dịch vụ Quốc gia; thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với các thủ tục hành chính. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Hệ thống phần mềm báo cáo Chính phủ, Trung tâm đô thị thông minh thành phố đảm bảo đúng quy định.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC lĩnh vực “Cải cách thủ tục hành chính” của UBND thành phố. Phối hợp với phòng Nội vụ, đơn vị có liên quan theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả đối với một số tiêu chí của lĩnh vực Công tác chỉ đạo, điều hành

cải cách hành chính của UBND thành phố (theo văn bản phân công) và thẩm định, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC lĩnh vực tương ứng của UBND các xã, phường.

### **2.3. Phòng Tư pháp**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND thành phố triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế mang tính đột phá; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đầu mối thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND thành phố ban hành theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND thành phố triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố theo quy định.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, tuyên truyền, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, phường trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC lĩnh vực “Cải cách thể chế” của UBND thành phố và thẩm định, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC UBND các xã, phường.

### **2.4. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND thành phố triển khai thực hiện các nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, thực hiện chuyển đổi số; chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, CNTT tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và công tác an ninh, an toàn thông tin; hướng dẫn, giám sát thực hiện an toàn thông tin đối với hệ thống, dịch vụ CNTT của thành phố. Phối hợp thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về CCHC.

- Tham mưu UBND thành phố đôn đốc các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử cá nhân - hệ thống Thư điện tử công vụ của UBND tỉnh cấp vào trao đổi và giải quyết công việc; tiếp tục triển khai sử dụng chữ ký số trong ban hành văn bản.

- Quản lý có hiệu quả cổng thông tin điện tử của thành phố; thường xuyên cập nhật và đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành của thành phố, của tỉnh về công tác cải cách hành chính.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC lĩnh vực “Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số” của UBND thành phố và thẩm định, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC UBND các xã, phường.

### **2.5. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu UBND thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị tham mưu trình UBND thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả Chỉ số CCHC lĩnh vực "Cải cách tài chính công" và một số tiêu chí được giao trong phần "Đánh giá tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội" (theo văn bản phân công) và thẩm định, chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC lĩnh vực tương ứng của UBND các xã, phường.

### ***2.6. Ủy ban nhân dân các xã, phường***

- Xác định đầy đủ nhiệm vụ đối với các lĩnh vực CCHC năm 2025; đặt ra chỉ tiêu phấn đấu cụ thể; nêu rõ sản phẩm, kết quả đạt được và thời gian hoàn thành các nhiệm vụ; quan tâm khuyến khích cán bộ, công chức áp dụng sáng kiến mới trong CCHC cùng với chế độ khen thưởng, động viên kịp thời.

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt có hiệu quả các văn bản của tỉnh, thành phố và của địa phương về công tác CCHC; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo công tác CCHC định kỳ, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng nội dung và thời gian quy định. Người đứng đầu đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND thành phố đối với những nhiệm vụ trong Kế hoạch hàng năm của đơn vị.

- Bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC của đơn vị đạt kết quả; chủ động kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch CCHC tại đơn vị và thực hiện nghiêm chế độ báo cáo, đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định.

### ***2.7. Đài phát thanh thành phố***

- Tiếp tục xây dựng các chuyên mục, chuyên trang về CCHC; tiếp nhận ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tập trung tuyên truyền sâu rộng những kết quả nổi bật đã đạt được trong công tác CCHC của thành phố năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025; tuyên truyền những điểm sáng về công tác CCHC; kịp thời phản ánh những hạn chế cần khắc phục để đẩy mạnh CCHC của thành phố.

- Quản lý có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của thành phố; thường xuyên cập nhật và đăng tải các văn bản chỉ đạo, điều hành của thành phố, của tỉnh về công tác CCHC.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC do ngân sách cấp, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị; thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác CCHC theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2025 của UBND thành phố Chí Linh. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố, các cơ quan liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về UBND thành phố (qua phòng Nội vụ - cơ quan Thường trực CCHC thành phố) để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- TT. Thành ủy; TT. HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Ban chỉ đạo CCHC thành phố;
- Các phòng chuyên môn của thành phố;
- Đài Phát thanh thành phố;
- UBND xã, phường;
- Đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Thường**